| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HƯNG HÀ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Số: 84/2024/QĐST- HNGĐ H*, ngày 23 tháng 7 năm 2024*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2024 giữa:

*Nguyên đơn:* anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình

*Bị đơn:* chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1983

Đăng ký thường trú: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình

Hiện ở địa chỉ: thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị N.

***2***. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: anh Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Tất T1, sinh ngày 29/9/2019. Chị N không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản:* anh Nguyễn Xuân T và chị Nguyễn Thị N đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* anh Nguyễn Xuân T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003741 ngày 15/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí và hoàn trả anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà;
- UBND xã Liên Hiệp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN THẾ HÙNG**